



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10... /2024/SCG-CBTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
Quý Cổ đông

Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

Trụ sở chính: Tầng 8, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2,
quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0247 305 9979

Website: <https://scgr.vn>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Đình Đức – Người được ủy quyền
CBTT

Loại công bố thông tin: Định kỳ Bất thường 24h Khác

Nội dung công bố thông tin:

- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”):
3..h.30., ngày 21..1.4./2024.
- Địa điểm tổ chức họp ĐHĐCĐ: Hội trường tầng 5, Tòa nhà Sunshine Center, 16
Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Thông báo mời họp, nội dung họp và tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ: xem chi
tiết tại đường dẫn <https://scgr.vn/dai-hoi-dong-co-dong/>.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
29..1.3./2024 tại đường dẫn <https://scgr.vn/dai-hoi-dong-co-dong/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. ↓

Nơi nhận:

- Như trên.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Đình Đức



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03./2024/SCG/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG
(V/v thông qua thời gian, chương trình và tài liệu họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công ty");
- Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng quản trị số: 03./2024/SCG/BBH-HĐQT ngày 29/3/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG, cụ thể như sau:

- Thời gian tổ chức Đại hội: 08h30, chủ nhật ngày 21 tháng 04 năm 2024;
- Địa điểm: Hội trường tầng 5, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội;
- Hình thức tổ chức: họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, chi tiết hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty;
- Chương trình họp:
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - + Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;
 - + Báo cáo hoạt động của Ban Điều hành;
 - + Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
 - + Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
 - + Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - + Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024;
 - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
 - + Thông qua về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
 - + Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - + Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
 - + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).





Điều 2. Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Chi tiết tài liệu họp sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty và sẽ được cập nhật, bổ sung (nếu có) cho đến ngày tổ chức Đại hội.

Điều 3. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung trên theo quy định hiện hành.

Điều 4. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- SGDCK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



SCG



THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi Quý Cổ đông: ...

Địa chỉ: ...

Số ĐKSH: ...

Điện thoại: ...

Số cổ phần sở hữu: ... cổ phần

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (“SCG”) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 bằng hình thức trực tuyến. Chi tiết như sau:

- 1. Thời gian: 08h30, Chủ nhật, ngày 21 tháng 04 năm 2024.**
- 2. Địa điểm:** Hội trường tầng 5, Tòa Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- 3. Chương trình và Tài liệu Đại hội:** Chi tiết nội dung, chương trình, tài liệu, hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến được đăng tải tại website: <https://scgr.vn/dai-hoi-dong-co-dong/>.
- 4. Điều kiện và cách thức tham dự họp Đại hội trực tuyến:**

1. Điều kiện tham dự:

- Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần SCG có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 21/03/2024 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
- Trường hợp ủy quyền tham dự họp: Quý cổ đông gửi Văn bản ủy quyền (phù hợp theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp) về Ban tổ chức ĐHĐCĐ theo địa chỉ tại mục 5 Thư mời này **chậm nhất 17h00 ngày 19/04/2024** để Ban tổ chức cung cấp thông tin đăng nhập cho người được ủy quyền tham dự Đại hội.

2. Cách thức tham dự:

- Quý cổ đông sử dụng một trong các thiết bị: máy tính bàn/máy tính xách tay/máy tính bảng/điện thoại thông minh có kết nối Internet để tham dự Đại hội trực tuyến. Công ty sẽ mở hiệu lực tham dự và biểu quyết từ 08h30, thứ bảy, ngày 20/04/2024.
- Quý cổ đông vui lòng truy cập vào website: <https://ezgsm.fpts.com.vn/> để tham dự họp theo thông tin đăng nhập dưới đây:

Tên đăng nhập: ...

Mật khẩu: ...

Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống. Ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập.

1. Thông tin liên hệ:

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

Tầng 8, tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, HN.

Hotline hỗ trợ kỹ thuật: 082 225 4510 (Ms. Thơm)

Email: ir@scgr.vn

Trân trọng thông báo!





CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thời gian: 08h30, Chủ nhật, ngày 21 tháng 04 năm 2024.

Hình thức họp: Họp trực tuyến thông qua website: <https://ezgsm.fpts.com.vn/> theo thông tin đăng nhập được gửi kèm Thư mời họp.

Thời gian	Nội dung chi tiết
08h30 - 09h00	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông
	Khai mạc Đại hội và giới thiệu Đại biểu
	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
	Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký
	Thông qua chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức và làm việc; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành phần Ban kiểm phiếu
09h00 - 10h30	II. Trình bày các Báo cáo, tờ trình Đại hội
	Báo cáo:
	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
	Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;
	Báo cáo hoạt động của Ban Điều hành;
	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
	Tờ trình:
	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
	Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
	Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024;
	Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
	Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
10h30 - 11h30	III. Thảo luận; Biểu quyết và Công bố kết quả biểu quyết
11h30 - 12h00	IV. Thủ tục Bế mạc Đại hội
	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BỘ VĂN TRƯỞNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Cá nhân/Tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 21/3/2024):

(*Bằng chữ:*)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Cá nhân/Tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần được ủy quyền:

(*Bằng chữ:*)

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

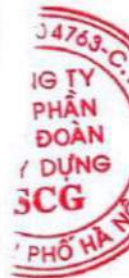
Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện:

- Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG vào ngày 21/04/2024.
- Quyết định, biểu quyết đối với các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nói trên của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN





Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Lưu ý: Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các nội dung ủy quyền nêu tại Giấy ủy quyền này.

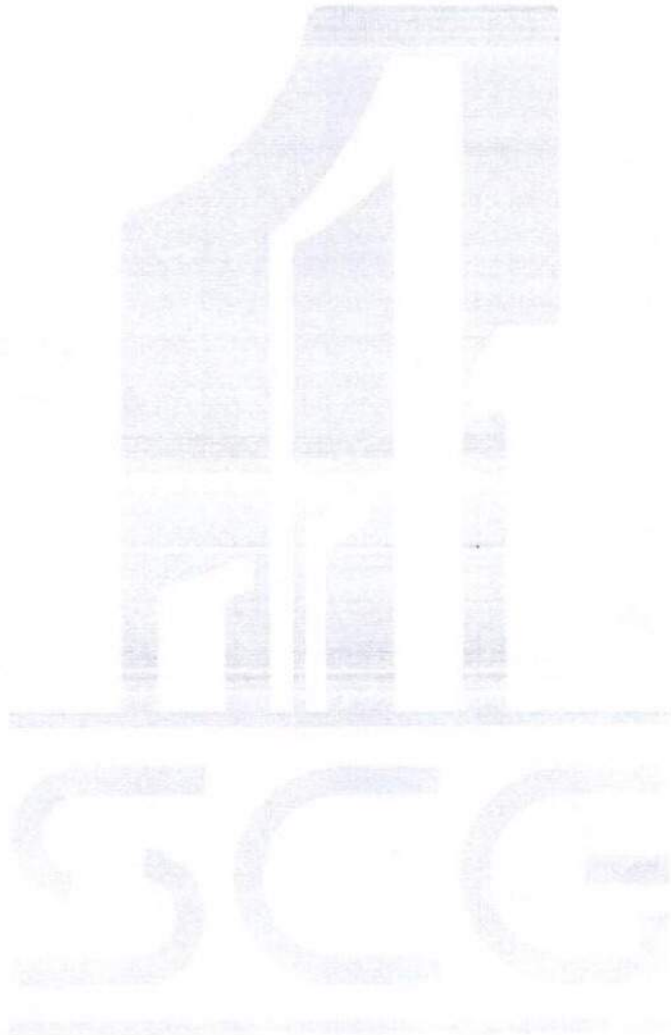
..., ngày ... tháng ... năm ...

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))





**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/SCG/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (“HĐQT”), tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (“Công ty”) như sau:

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều sóng gió và khó khăn của kinh tế thế giới khi phải đối mặt với một loạt thách thức: các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu phục hồi yếu; nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, tình trạng chuỗi cung ứng đứt gãy, bất ổn chính trị, an ninh lương thực; thiên tai, biến đổi khí hậu... những yếu tố trên đã ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam từ: Sản xuất công nghiệp chưa được sự bứt tốc mạnh mẽ; Hoạt động xuất, nhập khẩu phục hồi chậm do nhu cầu thế giới giảm, chính sách tiền tệ thắt chặt và lạm phát vẫn ở mức cao; thu hút đầu tư nước ngoài chưa phát huy hiệu quả, thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng, thị trường trái phiếu doanh nghiệp khủng hoảng... Có thể nói đây là thời kỳ khó khăn nhất và có nhiều biến cố vô cùng bất lợi cho kinh tế thế giới nói chung cũng như cho Việt Nam và cộng đồng doanh nghiệp nói riêng. Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG cũng không nằm ngoài những tác động tiêu cực đó.

Thực tế có thể thấy tình hình kinh doanh của Công ty trong hai năm gần đây gặp nhiều thử thách, kết quả hoạt động kinh doanh không đạt như kỳ vọng do tình trạng chung của ngành xây dựng và bất động sản. Mặc dù gặp muôn vàn khó khăn đến từ cả vĩ mô và thị trường nhưng bằng sự cố gắng nỗ lực không ngừng của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên với những quyết tâm lựa chọn định hướng, chiến lược bền vững để vượt qua thời kỳ có nhiều biến động khó lường này, SCG đã đạt được những kết quả sau đây:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (tỷ đồng)	Thực hiện năm 2023 (tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng doanh thu	2.000	1.272	63,60
2	Lợi nhuận sau thuế	30	21,11	70,37

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Các hoạt động chung

Năm 2023, HĐQT đã có sự linh hoạt, thích ứng nhanh với điều kiện kinh tế vĩ mô, triển khai các biện pháp ứng phó trong hoạt động quản trị dưới bối cảnh nền kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều biến động vô cùng bất lợi. Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ cũng như bất thường đề ra các quyết định chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với thẩm quyền. Các cuộc họp đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm như sau:

- Kiện toàn, cơ cấu, sắp xếp bộ máy nhân sự điều hành, quản lý;
- Thông qua các giao dịch với bên liên quan;
- Thông qua các hoạt động đầu tư theo thẩm quyền;
- Các hoạt động khác theo thẩm quyền.

Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2023 đã được liệt kê tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023. Nội dung này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <https://scgr.vn/bao-cao-quan-tri-cong-ty/>.

2.2. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT

a. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Năm 2023, HĐQT có 01 thành viên độc lập HĐQT là ông Nguyễn Ngọc Sơn. Ông Nguyễn Ngọc Sơn có năng lực chuyên môn và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động của Công ty vì vậy đã có những đóng góp quan trọng trong các quyết sách của HĐQT. Đồng thời, ông Nguyễn Ngọc Sơn đã làm việc trên nguyên tắc khách quan để đảm bảo tính độc lập, bảo vệ lợi ích cao nhất của Công ty.

Trong năm 2023, thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có những ý kiến tham mưu về các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT trong các cuộc họp để đảm bảo tính minh bạch, khách quan.

b. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT

- HĐQT với tinh thần làm việc trách nhiệm, đã thường xuyên tổ chức các phiên họp để thảo luận và đưa ra nhiều quyết định thuộc thẩm quyền như: huy động nguồn vốn, chiến lược, chính sách, quản trị hệ thống,... đáp ứng tình hình hoạt động thực tế của Công ty trong việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.
- HĐQT đã thực hiện giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành tổ chức triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ hoạt động của HĐQT; đóng góp vào việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh chung của Công ty.
- HĐQT đã thực hiện kiểm tra và giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành.

2.3. Hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

11/27/2023
10:00 AM
KIA

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các kế hoạch, phương hướng hoạt động, đảm bảo đúng mục tiêu đề ra. Hội đồng quản trị thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc thông qua việc:

- Giám sát hoạt động điều hành, quản lý, việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Tổng Giám đốc đã cam kết theo kế hoạch đã đề ra;
- Yêu cầu Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động của Công ty;
- Giám sát việc xây dựng nguồn nhân lực và tính hiệu quả của mô hình tổ chức;
- Phối hợp với Ban Kiểm soát nội bộ nhằm nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

Hội đồng quản trị đánh giá cao Tổng Giám đốc đã chủ động trong điều hành kinh doanh, nỗ lực đưa ra các biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh để hoàn thành mục tiêu được đề ra theo đúng định hướng chiến lược của Công ty. Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2.4. Hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Người điều hành khác

Hội đồng quản trị đã kiện toàn cơ cấu Ban Điều hành để phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu về nhân sự chuyên môn trong quản lý điều hành Công ty thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc, miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc.

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Pháp luật hiện hành, HĐQT đã có những hoạt động giám sát đối với Người Điều hành khác như sau:

- Yêu cầu Ban Điều hành thực hiện báo cáo kết quả hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng đã cam kết theo kế hoạch đề ra;
- Yêu cầu Ban Điều hành duy trì lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định;
- Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm, Báo cáo thường niên.

Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

3. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT

Trên cơ sở thù lao của HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho từng thành viên (chi tiết theo Tờ trình về việc thông qua kế hoạch chi trả thù lao, thường cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua). Cụ thể:



Bảng chi trả thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023 (tính từ ngày 01/01 đến ngày 31/12) như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)	Thời gian
1	Đỗ Văn Trường	Chủ tịch HĐQT	240.000.000	Từ ngày 01/01 đến ngày 31/12
2	Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên độc lập HĐQT	120.000.000	Từ ngày 01/01 đến ngày 31/12
3	Vũ Anh Phương	Thành viên HĐQT	34.000.000	Từ ngày 01/01 đến ngày 15/04
4	Nguyễn Việt Hải	Thành viên HĐQT	34.000.000	Từ ngày 01/01 đến ngày 15/04
5	Nguyễn Quốc Oanh	Thành viên HĐQT	120.000.000	Từ ngày 01/01 đến ngày 31/12
6	Hồ Đức Việt	Thành viên HĐQT	85.000.000	Từ ngày 15/04 đến ngày 31/12
7	Bùi Văn Tư	Thành viên HĐQT	85.000.000	Từ ngày 15/04 đến ngày 31/12

4. Giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan

Các giao dịch giữa Công ty, công ty con với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch đã được công bố thông tin tại Mục VII Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 của Công ty.

Trình tự, thủ tục phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan được thực hiện nghiêm túc theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan do HĐQT phê duyệt và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và tình hình kinh tế trong thời gian tới. Năm 2024, SCG đang tập trung triển khai thi công xây dựng nhiều dự án lớn chủ yếu ở Hà Nội và Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó HĐQT đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:



Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024 (tỷ đồng)
Tổng doanh thu	5.000
Lợi nhuận sau thuế	100

2. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024

a. Giải pháp trong lĩnh vực kinh doanh:

- Triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động cũng như triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, hiệu quả để đảm bảo đạt được các mục tiêu kế hoạch đề ra;
- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát kỹ thuật chất lượng, tiến độ thi công các công trình theo tiêu chuẩn khắt khe, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ với chất lượng vượt trội, tạo niềm tin với khách hàng, củng cố thương hiệu và uy tín của SCG;
- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro và kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

b. Công tác tài chính:

- Bám sát chủ trương của Chính phủ, chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn với lãi suất ưu đãi;
- Thường xuyên rà soát tình hình tài chính để cân đối thu chi, chủ động về tài chính để luôn sẵn sàng đáp ứng năng lực tổng thầu các dự án với quy mô lớn;
- Có kế hoạch, biện pháp cụ thể và quyết liệt hơn trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và đặc biệt là thu hồi công nợ.

c. Công tác nhân sự và quan hệ cổ đông:

- Tiếp tục kiện toàn nhân sự cán bộ chủ chốt, đảm bảo bảo số lượng, chất lượng đáp ứng nhu cầu trong từng thời kỳ;
- Đào tạo, tuyển dụng cán bộ có kinh nghiệm thực tế để đảm bảo có đủ nguồn lực thi công tại các công trình, dự án quy mô lớn;
- Thường xuyên trao đổi giữa Lãnh đạo Công ty với đại diện cổ đông lớn để thống nhất về định hướng phát triển, giải quyết những việc cấp bách;
- Tiếp tục quan tâm, củng cố mối quan hệ với cổ đông thông qua việc công bố thông tin kịp thời, công khai, minh bạch, đúng quy định hướng dẫn về công bố thông tin công ty đại chúng.

d. Công tác khác:

- Chỉ đạo Ban Điều hành bám sát và thực hiện các Nghị quyết HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Tạo uy tín với khách hàng và phát triển thương hiệu SCG là tổng thầu có tính chuyên nghiệp, chất lượng, an toàn trong ngành xây dựng
- Tập trung triển khai giám sát và định hướng phát triển toàn diện các hoạt động kinh doanh của Công ty, tăng cường công tác quản trị rủi ro.



Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCC trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

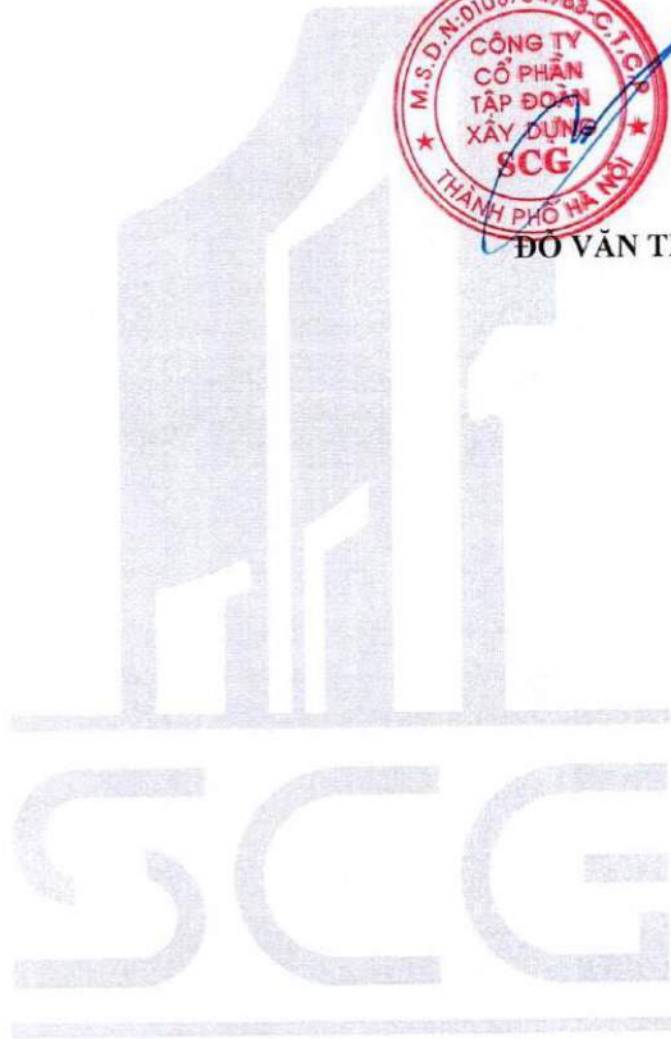
Hội đồng quản trị Công ty mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để HĐQT và Ban Lãnh đạo Công ty hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. *Handwritten mark*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Handwritten signature*
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ VĂN TRƯỜNG





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

Số: 02/SCG/BC-TVHĐQTĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị xin báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2023, cụ thể như sau:

I. Về cơ cấu tổ chức HĐQT

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và 01 thành viên không điều hành. Cơ cấu tổ chức của HĐQT bảo đảm về số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện của từng thành viên HĐQT tuân thủ đúng theo Điều lệ, quy định của pháp luật.

II. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ cũng như bất thường để ra các quyết định chi đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Các nội dung trong cuộc họp bám sát các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được các thành viên HĐQT thảo luận và đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, công bằng, minh bạch và cần trọng để đưa ra những quyết định tối ưu nhất.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký đầy đủ của các thành viên HĐQT tham dự họp.

III. Về việc giám sát của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm trong việc chi đạo, hỗ trợ, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT thông qua, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời theo đúng tình hình thực tế.
- Thành viên HĐQT giữ chức vụ trong Ban Điều hành thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Điều hành. Các quyết định của Ban Điều hành đề xuất được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty. Qua đó,



HDQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của công ty cũng như cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

- HDQT cũng đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro và trao đổi với Ban Điều hành về các thông tin kinh doanh, tài chính, kế toán để nhận diện sớm các vấn đề về tình hình hoạt động của Công ty cũng như đưa ra các chỉ đạo kịp thời cho Ban Điều hành để duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động của Công ty và bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

IV. Đánh giá chung hoạt động của HDQT

- HDQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Tất cả thành viên HDQT có tinh thần trách nhiệm, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban Điều hành, HDQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời và phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. *KS*

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HDQT *KS*

Nguyễn Ngọc Sơn
NGUYỄN NGỌC SƠN





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/SCG/BC-BDH

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024**

- Kính thưa Đại hội đồng cổ đông.
- Kính thưa Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Kính thưa các vị đại biểu, Quý vị cổ đông.

Thay mặt Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG, Tôi xin báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023 vẫn là một năm đầy khó khăn với nền kinh tế cả nước nói chung và ngành xây dựng nói riêng. Là ngành có liên quan mật thiết tới bất động sản, khi thị trường gặp khó, các doanh nghiệp xây dựng bị ảnh hưởng trực tiếp, lợi nhuận sụt giảm, dòng tiền kinh doanh luân chuyển chậm, nợ vay, nợ đọng tăng, cơ hội tiếp cận vốn bị hạn chế. Hơn nữa, mặc dù Chính phủ đã ban hành nhiều giải pháp cho thị trường trái phiếu nhưng niềm tin của nhà đầu tư vẫn chưa được khôi phục hoàn toàn. Do đó, các doanh nghiệp đang phải chịu áp lực rất nhiều để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh số nhiều doanh nghiệp đã giảm tới gần 50% so với cùng kỳ năm 2022, phần lớn các doanh nghiệp phải cắt giảm lao động, giảm lương...

Trong bối cảnh đó, SCG đã cố gắng nỗ lực khắc phục những khó khăn và thực hiện quyết liệt các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ và tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh, SCG đạt được kết quả kinh doanh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023 (tỷ đồng)	Thực hiện 2023 (tỷ đồng)	Thực hiện năm 2022 (tỷ đồng)	TH 2023/KH 2023	TH 2023 Tăng/Giảm so với TH 2022
		(1)	(2)	(3)	(4) = (2)/(1)	(5) = [(2)- (3)]/(3)
1	Tổng tài sản	-	6.799	7.505	-	(-9,4%)
2	Doanh thu	2.000	1.272	2.011	63,6%	(-36,75%)
3	Lợi nhuận sau thuế	30	21,11	35,7	70,37%	(-40,87%)





Tổng tài sản năm 2023 của SCG là 6.799 tỷ đồng, giảm nhẹ ~9,4% so với năm 2022 (7.505 tỷ đồng), chủ yếu do hao mòn TSCĐ. Về cơ bản các chỉ tiêu tài sản không có biến động tiêu cực ảnh hưởng đến tổng tài sản của doanh nghiệp.

Doanh thu năm 2023 của SCG đạt 1.272 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 21,11 tỷ đồng. Với kết quả này, SCG chưa đạt mục tiêu đã đề ra theo kế hoạch đã trình ĐHCĐ 2023 khi doanh thu giảm 36,75%, và lợi nhuận sau thuế giảm 40,87% so với năm 2022. Tuy nhiên, trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và toàn ngành xây dựng, việc SCG vẫn duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh và có lãi thể hiện sự cố gắng và nỗ lực rất lớn của Ban Lãnh đạo Công ty cũng như tập thể cán bộ nhân viên.

Trong năm 2023, 03 dự án do tổng thầu SCG triển khai thi công đã cơ bản hoàn thiện (Sunshine Capital Tây Thăng Long, Sunshine Golden River, Sunshine Diamond River/Tòa B-C) cung cấp cho thị trường hàng nghìn căn hộ cao cấp, shophouse, villas... Đây chính là minh chứng cho sự quyết tâm của SCG, cùng cố niềm tin vững chắc với các đối tác và khách hàng.

Năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai thi công các dự án: Sunshine Green Iconic (CT07), Crystal River (CT01), Wonder Tower, Royal Capital, Heritage Phúc Thọ, Sunshine Sky City (CT03), ... Với việc đẩy mạnh hoạt động tại các dự án này, SCG hướng đến mục tiêu tăng cường năng lực sản xuất kinh doanh cũng như tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trong các năm tiếp theo.

2. Cơ cấu tổ chức, quản lý và cơ chế chính sách năm 2023

2.1 Về hoàn thiện cơ cấu tổ chức, quản lý Công ty

Trong năm 2023, Ban lãnh đạo Công ty điều chỉnh và ban hành cơ cấu tổ chức ngày 06/3/2023 nhằm tinh gọn lại bộ máy như Khối nội chính, Khối cung ứng nhân lực được cơ cấu thành Ban Hành chính – Nhân sự, điều chỉnh lại Khối quản lý vật tư & máy móc thiết bị thi công, Khối thiết kế & kỹ thuật, Khối tương tác dự án thành các Phòng/Ban chuyên trách riêng biệt và điều chuyển nhân sự giữa các bộ phận nhằm phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh. Chuẩn hóa hệ thống chức vụ tương ứng với mô hình tổ chức làm cơ sở đề ra các khung chính sách, phúc lợi cho người lao động.

2.2 Về chính sách phúc lợi cho cán bộ nhân viên

Nguồn nhân lực là yếu tố rất quan trọng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Công ty luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc tích cực, chuyên nghiệp và thân thiện, thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi cho người lao động theo quy định. Ngoài ra định kỳ tổ chức các hoạt động sinh hoạt nội bộ tạo sự gắn kết, lan tỏa niềm vui, tiếng cười sau giờ làm việc căng thẳng nhằm nâng cao tinh thần và năng suất làm việc của cán bộ nhân viên.

Trong năm, SCG tiếp tục ứng dụng bộ tiêu chí KPIs làm thước đo đánh giá hiệu quả của từng bộ phận và vận hành hệ thống ERP trong quản trị, khai thác nguồn lực của doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động. Qua đó áp dụng hiệu quả vào các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như nâng cao vị thế, tiềm lực cạnh tranh của Công ty với thị trường.

2.3 Về công tác quản lý tài sản, vật tư thiết bị

704
NG
PH
P ĐC
Y DI
SC
PH



Công tác quản lý tài sản, vật tư máy móc thiết bị luôn được chú trọng. Trong năm 2023, Bộ phận hành chính của Công ty phối hợp với các bộ phận khác trong công tác quản lý tài sản, vật tư máy móc luôn được thực hiện theo quy trình quản lý và có kê khai cụ thể các tài sản, vật tư thiết bị nhằm kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, luân chuyển phù hợp, giảm thiểu hao hụt, tiết kiệm chi phí sản xuất.

2.4 Một số cột mốc, sự kiện chính của Công ty năm 2023

Ngày 15/4/2023, SCG đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Với sự đồng thuận và nhất trí cao, Đại hội đã thông qua toàn bộ các báo cáo, tờ trình và nhiều nội dung quan trọng khác. Thành công của Đại hội đồng cổ đông thường niên SCG 2023 là nguồn cổ vũ động viên cho cán bộ, nhân viên, người lao động trong toàn Công ty vượt qua khó khăn, nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm nỗ lực phấn đấu, hoàn thành mục tiêu đề ra, xây dựng SCG ngày càng phát triển bền vững.

Năm vừa qua, tổng thầu SCG đã cố gắng nỗ lực thi công và hoàn thiện thành công 03 dự án mang thương hiệu Sunshine: Sunshine Capital Tây Thăng Long, Sunshine Golden River và tòa B,C Sunshine Diamond River.

3. Thực hiện mục tiêu năm 2024

3.1 Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024

Trong tình hình nền kinh tế còn nhiều biến động, thị trường bất động sản chưa thực sự khởi sắc, SCG vẫn đang triển khai thi công nhiều dự án tại Hà Nội, Sài Gòn, có thể coi là một trong những điểm sáng ghi nhận những nỗ lực vượt bậc của doanh nghiệp để làm tiền đề đặt ra kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

Tiêu chí	Kế hoạch năm 2024 (tỷ đồng)
Tổng doanh thu	5.000
Lợi nhuận sau thuế	100

3.2 Chiến lược phát triển Công ty để đảm bảo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024

Hướng tới năm 2024, ngành xây dựng phải đối diện với nhiều thách thức lớn do lạm phát tăng cao và tình hình chính trị, tài chính thế giới có nhiều biến động khó lường. Tuy nhiên, triển vọng và cơ hội của ngành xây dựng có thể cải thiện hơn trong năm 2024 do các chính sách hỗ trợ của Đảng, Chính phủ và các Bộ Ban ngành đã được ban hành sẽ có tác động rõ nét vào nền kinh tế. Do vậy, để bắt nhịp với sự chuyển đổi của nền kinh tế trong thời gian tới, Ban Điều hành đề xuất một số phương hướng, chiến lược phát triển như sau:

- Về công tác đầu tư:** Tổ chức các hoạt động tuyên truyền chuyên nghiệp, hiệu quả, quảng bá thương hiệu của Công ty với các đối tác trong và ngoài nước; tăng cường mở rộng thị công, tìm kiếm hợp tác đầu tư để luôn sẵn sàng đáp ứng năng lực tổng thầu thi công thêm các dự án trọng điểm.
- Về công tác quản lý:** Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý, xây dựng các giải pháp tiết giảm chi phí, kiểm soát chặt chẽ chi phí từ đầu vào đến đầu ra ở tất cả các công đoạn sản xuất kinh



doanh. Kiện toàn hệ thống văn bản và quy trình nội bộ công ty, nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như luôn đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực của công ty niêm yết trên sàn chứng khoán.

- *Về hoạt động sản xuất và công nghệ:* Tăng cường ứng dụng và trang bị những thành tựu khoa học và công nghệ tiên bộ hiện đại vào quá trình sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng thiết kế, thi công, nâng cao năng suất lao động và giảm chi phí; ứng dụng công nghệ 4.0, công trình xanh – thông minh với hệ thống dịch vụ tiện ích đầy đủ và hiện đại để nâng tầm chất lượng sống cho khách hàng, kiến tạo giá trị sống bền vững.
- *Về công tác tổ chức, quản trị nguồn nhân lực:* Tinh giản sắp xếp lại bộ máy nhân sự phù hợp, tuyển dụng bổ sung nhân lực có trình độ, kỹ thuật tay nghề phù hợp với nhu cầu phát triển, đồng thời xây dựng chế độ đãi ngộ tương xứng để người lao động yên tâm làm việc. Xây dựng và chi đạo thực hiện kế hoạch công tác thi đua khen thưởng tạo động lực làm việc và gắn kết với công ty; ban hành các quy chế nhằm duy trì trật tự kỷ cương làm việc tại Công ty.
- *Về tài chính:* Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí nhằm thực hành chính sách tiết kiệm, tuân thủ các quy định trong quy chế quản lý tài chính và quản lý chi phí của Công ty. Xây dựng kế hoạch ngân sách, dự phòng nguồn vốn cho hoạt động thi công dự án, nhằm đảm bảo đủ nguồn sản xuất kinh doanh liên tục. Tìm kiếm, đa dạng hoá và sử dụng hiệu quả mọi nguồn vốn, tập trung thực hiện quyết toán các dự án theo đúng thời hạn quy định.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của SCG. Ban Điều hành và tập thể cán bộ nhân viên của SCG sẽ cố gắng nỗ lực hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024 và vì sự phát triển của SCG trong thời gian tới.

Thay mặt Ban Điều hành Công ty, xin chúc các Quý vị đại biểu, các Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin cảm ơn!



BÙI VĂN TƯ



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 04/SCG/BC-BKS

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("**Công ty**");
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") như sau:

I. Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Tổ chức Ban Kiểm soát

Năm 2023, số lượng thành viên Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, thông tin như sau:

- | | | |
|-----------------------------|------------|--------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng ban | |
| - Ông Nguyễn Hoàng Anh | Thành viên | (Từ 01/01/2023 đến 15/04/2023) |
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | Thành viên | (Từ 01/01/2023 đến 15/04/2023) |
| - Bà Trần Thị Hằng | Thành viên | (Từ 15/04/2023 đến nay) |
| - Ông Hà Hữu Thành | Thành viên | (Từ 15/04/2023 đến nay) |

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã duy trì hoạt động theo đúng chức năng, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra tập trung trên một số nội dung sau:

- Thực hiện giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua. Giám sát việc tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành.
- Tham gia thảo luận, ý kiến với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban Điều hành.
- Soát xét, thẩm định và giám sát các giao dịch liên quan giữa công ty mẹ và các công ty con tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành. Đánh giá, thẩm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực



trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.

- Năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên để đánh giá hoạt động của Công ty với các nội dung chính như: đề cử ứng viên cho vị trí thành viên BKS; đánh giá hoạt động kinh doanh Quý 1/2023 và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát; các công việc đã thực hiện Quý 3/2023, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2023 và kế hoạch triển khai hoạt động của Ban kiểm soát Quý 4/2023.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát

- Việc chi trả thù lao của Ban Kiểm soát tuân thủ đúng mức đã được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua (chi tiết theo Tờ trình về việc thông qua kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023). Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)	Thời gian hưởng thù lao
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng ban	120.000.000	Cả năm
2	Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên	17.000.000	Từ 01/01/2023 đến 15/04/2023
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên	17.000.000	Từ 01/01/2023 đến 15/04/2023
4	Trần Thị Hằng	Thành viên	42.500.000	Từ 15/04/2023 đến 31/12/2023
5	Hà Hữu Thành	Thành viên	42.500.000	Từ 15/04/2023 đến 31/12/2023

- Chi phí hoạt động: không có

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

Qua quá trình kiểm tra, rà soát, Ban kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đảm bảo các hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty đều triển khai một cách minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- Thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự quản lý của Công ty;
- Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan;
- Thông qua việc đổi tên, địa chỉ và con dấu văn phòng đại diện của Công ty;

- Thông qua ủy quyền TGD ký các hồ sơ giao dịch tại các ngân hàng;
- Thông qua các kế hoạch và các vấn đề khác liên quan đến hợp ĐHĐCD thường niên năm 2023;
- Thông qua đề cử ứng viên thành viên HĐQT;
- Thông qua phương án cơ cấu nợ cho các khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và phương án nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Thông qua sửa đổi, bổ sung điều kiện, điều khoản và các văn kiện trái phiếu SCGCH2023001;
- Thông qua chủ trương đồng ý bán lại Trái Phiếu (mã trái phiếu TIBCH2124001) theo đề nghị mua lại Trái Phiếu trước hạn của Tổ Chức Phát Hành - Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Thủ Thiêm.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty và đưa ra các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, nhằm hoàn thành kế hoạch, đảm bảo lợi ích cho Công ty và Cổ đông.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

III. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành

Qua quá trình kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban Điều hành đã theo sát và tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng các quy định, quy chế và định hướng của ĐHĐCD, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt.
- Ban Điều hành cũng luôn tích cực, chủ động, linh hoạt kịp thời chỉ đạo điều hành kinh doanh trong bối cảnh lĩnh vực xây dựng, hoàn thiện các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng có nhiều cạnh tranh khốc liệt.
- Tổ chức tốt và duy trì các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất để chỉ đạo điều hành các bộ phận phòng, ban trong hoạt động kinh doanh và giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc khó khăn trong công tác điều hành.
- Ban Điều hành đã chú trọng công tác sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý, điều chuyển nhân sự, giải quyết lao động dôi dư phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo tinh gọn, hiệu quả trong việc sử dụng lao động.
- Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ khiếu kiện khiếu nại nào liên quan đến công tác điều hành của Ban Điều hành.

IV. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty và các cổ đông

- Trong năm qua, Ban Kiểm soát đã cùng tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp với các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.
- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu như biên bản họp HĐQT, Nghị quyết các tài liệu, báo cáo, tờ trình của Ban Điều hành khi gửi xin ý kiến HĐQT.
- Ban Kiểm soát được Ban Điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty trong các quý, năm khi có yêu cầu bằng văn bản.

- Tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Điều hành trong công tác điều hành thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban kiểm soát luôn sẵn sàng phối hợp với các cổ đông để giải quyết những vấn đề cổ đông quan tâm; hỗ trợ tối đa các nhu cầu về thông tin tới cổ đông thông qua các hoạt động công bố thông tin, hoạt động truyền thông, các sự kiện hoặc thông tin trực tiếp cho những cổ đông có yêu cầu.
- Trong năm 2023, Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

V. Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa Công ty và các công ty con với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp

Giao dịch với Bên liên quan phát sinh trong năm tài chính 2023 được thuyết minh theo Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán. Các giao dịch đã được xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

VI. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần. Mặc dù có ý kiến nhấn mạnh, tuy nhiên Công ty đã nỗ lực để giải quyết khó khăn, điều này được thể hiện rất rõ trong việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách nhà nước, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện năm 2023 so với kế hoạch (%)	Tỷ lệ tăng/giảm năm 2023 so với năm 2022 (%)
1	2	3	4	5	$6 = 5/4$	$7 = [(5-3)/3]$
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	2.011,3	2.000	1.271,9	63,60	(-36,75)
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	35,7	30	21,11	70,37	(-40,87)

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng chính trị; Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; Nguy cơ về an ninh năng lượng,

an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm.

Trong bối cảnh đó, ngành Xây dựng cũng đối diện với thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn nhiều hơn. Mặc dù chúng ta đã tích lũy được một số kết quả tích cực trong những năm qua nhưng vẫn phải đối mặt với nhiều vấn đề nội tại như: tốc độ tăng trưởng suy giảm, sức cạnh tranh còn thấp, năng suất lao động chưa cao; vốn đầu tư phát triển hạn hẹp chưa đáp ứng nhu cầu; một số mặt hạn chế về quản lý đầu tư xây dựng, quy hoạch, phát triển đô thị tồn đọng, tích tụ nhiều năm, ngày càng khó giải quyết; thị trường bất động sản tiếp tục khó khăn, hoạt động đầu tư xây dựng đình trệ, việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, phát hành trái phiếu doanh nghiệp gặp nhiều vướng mắc, giải ngân vốn đầu tư công chậm... dẫn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp xây dựng, bất động sản, vật liệu xây dựng suy giảm... đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động của ngành cũng như SCG.

Trước những khó khăn, thách thức trên, kết quả đã đạt được của Công ty trong năm qua là rất đáng ghi nhận. Năm 2023, SCG đạt doanh thu 1.271,9 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 21,11 tỷ đồng. Với tình hình thị trường đầy khó khăn, doanh thu năm 2023 chỉ đạt 63,60% theo kế hoạch đề ra và giảm 36,75% so với năm 2022, lợi nhuận sau thuế đạt 70,37% so kế hoạch năm 2023 và giảm 40,87% so lợi nhuận sau thuế năm 2022.

3. Tình hình tài chính 31/12/2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022
1	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</i>			
1.1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	76,55%	79,49%
1.2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	23,45%	20,51%
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
2.1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	82,92%	84,81%
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	17,08%	15,19%
3	<i>Khả năng thanh toán</i>			
3.1	Khả năng thanh toán nhanh = (Tiền và các khoản tương đương tiền + các khoản phải thu + các khoản đầu tư ngắn hạn)/(Nợ ngắn hạn)	Lần	1,17	0,91
3.2	Khả năng thanh toán hiện hành = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,25	0,95
4	<i>Tỷ suất sinh lời</i>			
4.1	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	3,11%	4,53%
4.2	Lợi nhuận trước thuế/Vốn góp của chủ sở hữu	%	2,90%	9,29%

3.1 Cơ cấu tài sản

Tổng tài sản của Công ty là 6.799,01 tỷ đồng, giảm 706,29 tỷ đồng, tương đương giảm 9,41% so với cùng kỳ năm trước

Phải thu ngắn hạn của khách hàng đến 31/12/2023 của SCG là 4.742,26 tỷ đồng, giảm 12,67% so với giá trị cuối năm 2022. Đây là các khoản phải thu do SCG thực hiện thi công và nghiệm thu thanh toán theo hình thức gói đầu, các công việc đã được nghiệm thu sẽ được Chủ đầu tư thanh toán theo cam kết hai bên, phần phải thu là các hồ sơ đang trong quá trình thực hiện thanh toán.

Khoản trả trước cho người bán ngắn hạn đến ngày 31/12/2023 là 2.287,84 tỷ đồng, tăng 0,15% so với giá trị cuối năm 2022. Đây là các khoản SCG đang tạm ứng cho các nhà thầu, nhà cung cấp đã và đang trực tiếp thi công, cung cấp vật tư thiết bị cho các dự án của SCG nhận thầu, nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ Dự án đã cam kết đối với Chủ đầu tư.

3.2 Cơ cấu vốn

Tổng nguồn vốn của Công ty là 6.799,01 tỷ đồng, gồm các khoản mục sau:

- Tổng nợ phải trả là 5.637,79 tỷ đồng, chiếm 82,92% tổng nguồn vốn, giảm 727,40 tỷ đồng so với năm 2022 tương ứng giảm 11,43%.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty là 1.161,21 tỷ đồng, chiếm 17,08% tổng nguồn vốn. Lợi nhuận sau thuế của Công ty là 21,11 tỷ, giảm 14,63 tỷ so với lợi nhuận năm 2022.

3.3 Về khả năng thanh toán

Tại thời điểm 31/12/2023, khả năng thanh toán nhanh là 1,17 và khả năng thanh toán hiện hành là 1,25. Điều này, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty, tuy nhiên yêu cầu Ban Điều hành cần có các phương án kinh doanh cũng như cơ cấu lại tài sản công nợ, sắp xếp lại lao động để đảm bảo công ty hoạt động ổn định, đời sống người lao động được duy trì.

VII. Đề xuất và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát

1. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Thông qua kiểm tra đánh giá hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát có đề xuất các ý kiến như sau:

- Về thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024: duy trì tính ổn định và đề nghị Hội đồng quản trị cần có thêm những biện pháp mới, chỉ đạo mới hiệu quả hơn để định hướng kế hoạch hành động cho Ban Điều hành.
- Về công tác tổ chức: Hoạch định và có chính sách nâng cao chất lượng hoàn thiện hệ thống nhân lực để phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Về công tác tài chính: Cùng cố năng lực tài chính, chủ động nguồn vốn đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Công ty cùng với đó là tăng cường công tác quản trị rủi ro để đảm bảo an toàn vốn, điều tiết nguồn vốn hiệu quả.



2. Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát

Với mục tiêu phát huy hơn nữa trong việc giám sát, kiểm tra tính tuân thủ, minh bạch trong hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động, tập trung nhiều hơn vào công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, chi tiết như sau:

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát tình hình tuân thủ theo quy định pháp luật, quy chế trong việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện kiểm soát hoạt động 6 tháng/lần và bất thường (nếu cần thiết).
- Thẩm tra, xem xét công tác kế toán và sổ kế toán trong việc hợp pháp, trung thực, nhất quán và mức độ cần trọng.
- Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền; hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; tình hình sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.
- Tiếp tục thực hiện các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và đảm bảo tuân thủ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thường xuyên cập nhật những kiến thức mới về quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, kiến thức về Luật Doanh nghiệp mới. Nghiên cứu và tư vấn cho Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phương án kiểm soát hiệu quả đối với các rủi ro kinh doanh.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Công ty và kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BDH;
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/SCG/TTTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công Ty").

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 của Công Ty đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính riêng năm 2023 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công Ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam, các quy định của Nhà nước và đã được HĐQT Công Ty công bố theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên website: <https://scgr.vn/bao-cao-tai-chinh/>.

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2023 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng (tỷ đồng)	Báo cáo tài chính hợp nhất (tỷ đồng)
1	Tổng tài sản	6.577,19	6.799,01
1.1	Tài sản ngắn hạn	4.950,63	5.204,68
1.2	Tài sản dài hạn	1.626,56	1.594,32
2	Nguồn vốn	6.577,19	6.799,01
2.1	Nợ phải trả	5.455,05	5.637,79
2.2	Vốn chủ sở hữu	1.122,14	1.161,21
3	Doanh thu thuần	663,27	793,59
4	Lợi nhuận trước thuế	15,35	24,66
5	Lợi nhuận sau thuế	14,14	21,11



2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (tỷ đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối	298,64
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022	278,29
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023	20,35
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023	
1	Trích lập các quỹ Công ty mẹ	0
1.1	Quỹ đầu tư phát triển	0
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
1.3	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	0
1.4	Quỹ an sinh xã hội	0
2	Trả cổ tức năm 2024	0
III	Lợi nhuận sau thuế còn lại [(III) = (I) – (II)]	298,64

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/SCG/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công Ty").

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và tình hình thực tế của thị trường bất động sản, thị trường xây dựng, Hội đồng quản trị đã dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.000
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	100

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/SCG/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao, thưởng
cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng
SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công Ty").

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2024, cụ thể:



1. Thù lao HĐQT:


Chức danh	Thù lao năm 2024
Chủ tịch HĐQT	20.000.000 VND/tháng
Thành viên HĐQT	10.000.000 VND/người/tháng

2. Thù lao BKS:

Chức danh	Thù lao năm 2024
Trưởng BKS	10.000.000 VND/tháng
Thành viên BKS	5.000.000 VND/người/tháng

3. Phương thức trả lương, thù lao, thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát năm 2024: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng hoặc hàng quý hoặc thanh toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo tình hình chi trả tại ĐHCĐ thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

Số: 04/SCG/TT-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công Ty").

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán thuộc Danh sách dưới đây là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán/soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 của Công Ty theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH PwC Việt Nam
- Các công ty, đơn vị kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

2. Giao quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện việc quyết định đàm phán, ký kết Hợp đồng, văn bản, tài liệu và thực hiện các thủ tục cần thiết khác nhằm hoàn tất việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán/soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 của Công Ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/SCG/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công Ty");
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Quốc Oanh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quốc Oanh kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Lý do: ông Nguyễn Quốc Oanh có đơn từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT.
2. Bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT: 2024 – 2029.
Quy định về tiêu chuẩn ứng viên HĐQT: đáp ứng yêu cầu của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.
Quy trình bầu cử, hình thức bầu cử: tuân theo quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ, Quy chế bầu cử được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/SCG/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (“Công Ty”).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công Ty như sau:

Trên cơ sở những thay đổi của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công Ty, đồng thời với mục tiêu xây dựng Điều lệ ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ của Công Ty.

Các nội dung chính sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ của Công Ty được nêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này. Ngoài các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục, Điều lệ mới cũng có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, câu từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi tương ứng.

Điều lệ mới sẽ có hiệu lực áp dụng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện hành.






Giao/ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công Ty triển khai thực hiện rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



SCG

PHỤ LỤC

(Kèm theo Tờ trình số: 06/SCG/TTr-HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty)

TT	Điều/khoản hiện hành	Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Căn cứ
1	Điều 1		<p>“Người Quản Lý Doanh Nghiệp” hay “Người Quản Lý” có nghĩa là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, (các) Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT.</p> <p>“Vốn Có Quyền Biểu Quyết” là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>“Sở giao dịch chứng khoán” là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.</p>	Căn cứ theo Điều 1 Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC
2	Điều 5.3	<p><u>Công ty được phép hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và Điều lệ này nhằm đạt hiệu quả kinh tế cho các Cổ Đông</u></p>	<p><u>Công Ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều Lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia. Trường hợp Công Ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.</u></p>	Căn cứ theo Điều 5 Thông tư 116/2020/TT-BTC



3	Điều 9.1	Mọi Cổ Đông đều có quyền được cấp Chứng Nhận Cổ Phiếu tương ứng với số Cổ Phần và loại Cổ Phần sở hữu (“ Chứng nhận Cổ phiếu ”)	Mọi Cổ Đông đều có quyền được cấp Chứng Nhận Cổ Phiếu tương ứng với số Cổ Phần và loại Cổ Phần sở hữu (“ Chứng Nhận Cổ phiếu ”). <u>Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.</u>	Căn cứ theo Khoản 2 Điều 7 Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC
4	Điều 10.2	Sổ Đăng Ký Cổ Đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty hoặc <u>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD)</u> . Cổ Đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung Sổ Đăng Ký Cổ Đông trong giờ làm việc của Công Ty hoặc <u>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD)</u> tùy từng trường hợp.	Sổ Đăng Ký Cổ Đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty hoặc <u>Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)</u> . Cổ Đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung Sổ Đăng Ký Cổ Đông trong giờ làm việc của Công Ty hoặc <u>Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)</u> tùy từng trường hợp.	Do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam đổi tên
5	Điều 11.3	Việc chuyển nhượng Cổ Phần sẽ có hiệu lực ngay sau khi việc chuyển nhượng Cổ Phần đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông. Chỉ các Cổ Đông có tên trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông mới được coi là Cổ Đông hợp pháp của Công Ty.	Bổ sung: “Việc chuyển nhượng Cổ Phần sẽ có hiệu lực ngay sau khi việc chuyển nhượng Cổ Phần đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông/ <u>Danh sách người sở hữu chứng khoán hoặc vào ngày thực hiện bút toán ghi sổ trên tài khoản lưu ký chứng khoán tại VSDC</u> . Chỉ các Cổ Đông có tên trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông/ <u>Danh sách người sở hữu chứng khoán</u> mới được coi là Cổ Đông hợp pháp của Công Ty.	

6	Điều 11.4	<p>Bất kỳ Cổ Phần nào đã được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của Pháp Luật và quy chế tương ứng của <u>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam</u> và các quy định tương ứng của Sở giao dịch chứng khoán nơi mà Cổ Phần được niêm yết.</p>	<p>Bất kỳ Cổ Phần nào đã được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của Pháp Luật và quy chế tương ứng của <u>Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam</u> và các quy định tương ứng của Sở giao dịch chứng khoán nơi mà Cổ Phần được niêm yết.</p>	<p>Do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam đổi tên</p>
7	Điều 14.2	<p>Các Cổ Đông chấp nhận đề nghị của Công Ty sẽ phải trả lời bằng văn bản gửi về Công Ty trong vòng ba mươi (30) ngày hoặc theo thời hạn nêu trong thông báo của Công Ty kể từ ngày nhận được thông báo về việc mua lại Cổ Phần của Công Ty.</p>	<p>Các Cổ Đông chấp nhận đề nghị của Công Ty sẽ phải trả lời bằng văn bản gửi về Công Ty trong vòng ba mươi (30) ngày hoặc theo thời hạn nêu trong thông báo của Công Ty kể từ ngày nhận được thông báo về việc mua lại Cổ Phần của Công Ty. <u>Văn bản đồng ý bán Cổ Phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ Đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ Đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ Đông. Công Ty chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.</u></p>	<p>Căn cứ theo Điểm b) Khoản 3 Điều 133 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
8	Điều 15	<p><u>ĐIỀU 15. THỜI HẠN THANH TOÁN VÀ TỪ CHỐI MUA LẠI</u></p>	<p><u>ĐIỀU 15. ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN VÀ XỬ LÝ CỔ PHẦN ĐƯỢC MUA LẠI</u></p>	<p>Căn cứ theo Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2020</p>

47
 PH
 ĐC
 DU
 C
 PH

9	Điều 15.2	Tất cả số Cổ Phần được mua lại theo Điều 13 và Điều 14 nói trên sẽ được coi là <u>cổ phiếu quỹ và thuộc số Cổ Phần được quyền chào bán phù hợp với quy định hiện hành.</u>	Tất cả số Cổ Phần được mua lại theo Điều 13 và Điều 14 nói trên sẽ được coi là <u>cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 Điều 112 của Luật Doanh Nghiệp. Công Ty phải đăng ký giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần được Công Ty mua lại trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần.</u>	Căn cứ theo Khoản 2 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2020
10	Điều 15.3	Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu Cổ Phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi Cổ Phần tương ứng đã được thanh toán đủ.	Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu.</u>	Căn cứ theo Khoản 3 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2020
11	Điều 26.1.a)	Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các Cổ Đông <u>đur họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp	Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các Cổ Đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp	Căn cứ theo Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020

12	Điều 26.1.b)	<p>Trừ trường hợp quy định tại các Điểm a Khoản này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ Đông <u>đự hợp</u> tán thành.</p>	<p>Trừ trường hợp quy định tại các Điểm a Khoản này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ Đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành.</p>	<p>Căn cứ theo Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh Nghiệp 2020</p>
13	Điều 30.5.b)	<p>Nếu thành viên đó từ chức bằng một thông báo bằng văn bản gửi tới trụ sở chính của Công Ty.</p>	<p>Nếu thành viên đó từ chức bằng một thông báo bằng văn bản gửi tới trụ sở chính của Công Ty <u>và được ĐHĐCĐ chấp thuận.</u></p>	<p>Căn cứ theo Điểm b Khoản 1 Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
14	Điều 36.1	<p>Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng <u>và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.</u> Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>Người Điều Hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng <u>và các chức danh điều hành khác thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị.</u> Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	

3.3
 2
 3.3
 2
 3.3
 2

15	Điều 40.6.b)	Đối với những <u>hợp đồng</u> có giá trị lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, TGD và người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này	Đối với những <u>giao dịch</u> có giá trị lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) <u>hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%)</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, TGD và Người Điều Hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này	Căn cứ theo Điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điểm b) Khoản 4 Điều 47 Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC
16	Điều 42.9.b)	Nếu thành viên đó từ chức và gửi thông báo tới trụ sở chính của Công Ty;	Nếu thành viên đó từ chức và gửi thông báo tới trụ sở chính của Công Ty <u>và được chấp thuận của ĐHĐCĐ;</u>	Căn cứ theo Khoản 1 Điều 174 Luật Doanh nghiệp 2020
17	Điều 42.9.d)	Nếu thành viên đó trong <u>mười hai tháng</u> liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS và BKS quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống;	Nếu thành viên đó trong <u>sáu tháng</u> liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS và BKS quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống;	Căn cứ theo Điểm b Khoản 2 Luật Doanh nghiệp 2020
18	Chương XV	CHƯƠNG XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HÀNG NĂM, CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT	CHƯƠNG XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HÀNG NĂM, <u>BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN</u> , CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT	Căn cứ theo Mục XV phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC

19	Điều 48	<u>ĐIỀU 48. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HÀNG NĂM</u>	<u>ĐIỀU 48. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HÀNG NĂM. BÁN NIÊN VÀ QUÝ</u>	Căn cứ theo Điều 55 Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC
20			<u>ĐIỀU 49. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN</u> <u>Công Ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</u>	Căn cứ theo Điều 57 Phụ lục I Thông tư 116/2020/TT-BTC



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/SCG/TTr-HDQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty của Công Ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công Ty").

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty như sau:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản trị, điều hành Công Ty phù hợp với thông lệ trên thị trường, an toàn và hiệu quả. Trên cơ sở tuân thủ, phù hợp và đáp ứng với các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty.

Hội đồng quản trị đã xây dựng bản dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty mới nhằm sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với tình hình quản trị, điều hành Công Ty hiện nay và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Nội dung toàn văn dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty được đính kèm theo Tờ trình này.





Giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công Ty ký và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung này.

Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



SCG

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2024

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("Công ty");

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số .../.../2024 ngày... tháng... năm 2024;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG;

Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG bao gồm các nội dung sau:

ĐIỀU 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

I. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HDQT), Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

II. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan của Công ty.

ĐIỀU 2. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

I. Vai trò của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

II. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

- 1) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- 2) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- 3) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- 4) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- 5) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- 6) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- 7) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- 8) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- 9) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- 10) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- 11) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- 12) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- 13) Quy duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công

III. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông

- a) Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp quy định tại Điều 19.4 Điều lệ Công ty.
- c) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại Khoản 1.b) Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại Khoản 1.c) và Khoản 1.d) Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
- d) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1.b) Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh

nh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

- e) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1.c) Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều 19.4 Điều lệ Công ty có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp

- a) Trình tự, thủ tục chốt danh sách cổ đông thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.
- b) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

3) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

- a) Công ty phải thông báo việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, đồng thời công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
- b) Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý Công ty phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu.

4) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

- a) Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ);
- b) Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Phiếu biểu quyết;
- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

5) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:

- a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.
 - b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều 17.3 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
 - c) Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại Điều 17.3 Điều lệ Công ty thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 5.b) Điều này.
 - Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Điều 17.3 Điều lệ.
 - Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
 - d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại Khoản 5.b) Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5.c) Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
- 6) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:**
- a) Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc đại diện theo ủy quyền đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông có thể tham gia họp trực tiếp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc nhiều người được ủy quyền dự họp (nếu được Pháp luật cho phép) tham dự và biểu quyết nhân danh mình, cổ đông là tổ chức không có đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 17.5 của Điều lệ Công ty thì có quyền ủy quyền cho một (01) hoặc nhiều người được ủy quyền dự họp, nếu được Pháp luật cho phép, để tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và những người được ủy quyền dự họp có thể có ý kiến khác nhau đối với cùng một vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền dự họp không nhất thiết phải là một cổ đông. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được phép ủy quyền lại cho người khác đồng thời không được hành động vượt quá phạm vi được ủy quyền hoặc thực hiện biểu quyết nhân danh chính mình.

- b) Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản theo một mẫu thông dụng hoặc theo mẫu mà HĐQT phê duyệt, và:
- Trong trường hợp là cá nhân, thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp; và
 - Trong trường hợp là tổ chức, thì giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
- c) Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty);
- d) Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:
- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.
- Khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên bốn mươi tám (48) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

7) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

- a) Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các hình thức sau: đăng ký trực tiếp, gửi thư hoặc thư điện tử hoặc hình thức khác cho Công ty trước thời hạn ghi trong thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.
- b) Hội đồng quản trị quyết định cách thức đăng ký cụ thể, đảm bảo thuận lợi nhất cho các cổ đông trong việc đăng ký tham dự và thông báo đến các cổ đông khi thông báo triệu tập họp.

8) Điều kiện tiến hành

- a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được coi là triệu tập hợp lệ khi có số cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.
- b) Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, cuộc họp phải triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày dự định tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.
- c) Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, thông

báo triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày dự định tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai và trong trường hợp này cuộc họp đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện theo ủy quyền tham dự.

9) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

10) Cách thức bỏ phiếu

- a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông, đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền dự họp, tùy từng trường hợp, có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Thẻ biểu quyết có thể được mã hóa để phục vụ cho việc kiểm phiếu bằng phần mềm máy tính. Thẻ thức cụ thể tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của cuộc họp được ĐHĐCĐ thông qua (nếu có) hoặc theo toàn quyền quyết định của ĐHĐCĐ.
- b) Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.
- c) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người đến dự họp muộn có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;
- d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người đến dự họp muộn có quyền đăng ký và sau đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

11) Cách thức kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

Số phiếu, thẻ biểu quyết được kiểm đếm theo thứ tự: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Việc công bố kết quả kiểm phiếu được thực hiện theo quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội.

12) Điều kiện để nghị quyết được thông qua

- a) Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - Loại Cổ Phần và tổng số lượng cổ phần của từng loại;

- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty;
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công ty; và
 - Tổ chức lại (gồm chia, tách, sáp nhập hoặc hợp nhất) hoặc giải thể Công ty.
- b) Trừ trường hợp quy định tại các Khoản 12.a) Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- c) Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- d) Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.

13) Thông báo kết quả kiểm phiếu

Kết quả biểu quyết của từng nội dung được Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội. Việc thông báo kết quả kiểm phiếu trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản sẽ được thực hiện theo Điều 26.2 Điều lệ Công ty.

14) Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- a) Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
- Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại Điểm c Điều 26.1 Điều lệ Công ty.
 - Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- b) Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều này, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

15) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

- a) Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tùy thuộc vào quyết định của ĐHĐCĐ tại từng thời điểm. Biên bản phải có các thông tin cơ bản sau:
- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
 - Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
 - Chương trình và nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - Chủ tọa và thư ký;
 - Tóm tắt diễn biến và các ý kiến nêu ra tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại buổi họp ĐHĐCĐ, số lượng các phiếu nhất trí, phiếu không nhất trí, phiếu không có ý kiến; số lượng các phiếu hợp lệ và số lượng các phiếu không hợp lệ; các vấn đề được thông qua và tỉ lệ phiếu bầu đối với mỗi vấn đề;
 - Tổng số phiếu của các cổ đông có mặt tại cuộc họp;
 - Tổng số phiếu biểu quyết cho từng vấn đề; và
 - Tên đầy đủ, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
- b) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ phải chịu trách nhiệm lập biên bản họp. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả Cổ Đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ kết thúc, Biên bản này sẽ được xem là minh chứng về các nội dung của cuộc họp, ngoại trừ có sự phản đối được đưa ra một cách hợp lệ đối với nội dung của biên bản họp trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày gửi đi.
- c) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Biên bản phải được làm bằng tiếng Việt và/hoặc tiếng Anh, có đầy đủ chữ ký của chủ tọa và thư ký cuộc họp, và được soạn thảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và hệ thống Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Trường hợp có bất đồng giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt, nội dung của bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

- d) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

16) Công bố nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Việc công bố nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

IV. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản

Ngoại trừ Đại hội đồng cổ đông thường niên, các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đều có thể được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều này.

2) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

- a) Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

- b) Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

- Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;
- Mục đích lấy ý kiến;
- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- Vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo;
- Thời hạn để gửi ý kiến cho công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; và
- Phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Các tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty bao gồm:

- Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Phiếu lấy ý kiến được gửi tới các Cổ Đông như quy định tại Khoản này phải ghi rõ đường dẫn và cách thức tài tài liệu. Công ty sẽ gửi tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến cho Cổ Đông nếu cổ

đồng yêu cầu.

- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu (nếu có) của cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức;
 - Phiếu lấy ý kiến phải được gửi về Công ty bằng thư điện tử (email) hoặc bằng thư để trong phong bì dán kín và nếu là phong bì dán kín thì không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mờ (áp dụng đối với hình thức để trong phong bì dán kín) hoặc đã bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử đều không hợp lệ;
- c) HĐQT tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của đại diện BKS hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty; Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

- Biên bản kết quả kiểm phiếu và nghị quyết phải gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu;
- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;
- Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Việc kiểm phiếu biểu quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có thể được thực hiện bằng phần mềm vi tính;
- Việc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ được thực hiện, và các tài liệu bằng văn bản hoặc tài liệu khác liên quan đến việc lấy ý kiến bằng văn bản sẽ được cung cấp bằng tiếng Việt và/hoặc tiếng Anh. Trường hợp có bất đồng giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt, nội dung của bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

V. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết)

1) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện như hình thức họp trực tiếp nêu tại Mục III Điều này.

2) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

- a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông và được xác định là cổ đông hợp lệ, Công ty cấp cho mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền một Tài khoản truy cập để thực hiện đăng ký tham dự đại hội trực tuyến và bỏ phiếu trực tuyến.
- b) Cổ đông đăng nhập bằng Tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo hướng dẫn được Công ty gửi đến địa chỉ email hoặc hướng dẫn được đăng tải trên website Công ty (<https://scgr.vn/>).
- c) Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Ban chủ tọa không được dừng cuộc họp để cổ đông đăng ký tham dự và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.

3) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội trực tuyến, phải cung cấp đầy đủ và bảo mật Tài khoản truy cập cũng như các yếu tố định danh khác do Công ty cung cấp để người được ủy quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, bỏ phiếu trực tuyến các nội dung của Đại hội. Cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu trực tuyến theo Tài khoản truy cập đã được cấp.

4) Điều kiện tiến hành

- a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có sự tham dự của số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội, Người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại theo quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 145 Luật doanh nghiệp.
- b) Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - Hệ thống phải được duy trì hoạt động an toàn và ổn định, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu kết nối, tham dự của các cổ đông.

- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.
- Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật tài khoản truy cập vào hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật An toàn thông tin mạng.
- Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được ghi nhận, lưu giữ và sử dụng theo đúng quy định.

5) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Khoản 9 Mục III Điều này.

6) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến

- a) Cổ đông sử dụng thông tin đăng nhập được SCG cung cấp tại Thư mời họp để truy cập vào website theo hướng dẫn được đăng tải trên website SCG để thực hiện biểu quyết.
- b) Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút “Biểu quyết” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông có thể thay đổi ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn lại ý kiến biểu quyết và nhấn nút “Thay đổi biểu quyết” để xác nhận ý kiến biểu quyết sau cùng.
- c) Tùy theo diễn biến và chương trình họp Đại hội đồng cổ đông dự kiến, việc bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội có thể chia thành nhiều lần biểu quyết khác nhau. Cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến tuân thủ thời gian biểu quyết tương ứng với từng lần theo tuyên bố của Chủ tọa và thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết với tất cả các nội dung của cùng một lần biểu quyết. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu tồn tại nội dung biểu quyết chưa được đại biểu cho ý kiến (không đánh dấu chọn vào ô nào). Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ cảnh báo nếu phiếu không hợp lệ, cổ đông có trách nhiệm điều chỉnh phiếu hợp lệ và gửi kết quả về hệ thống. Phiếu không hợp lệ không được hệ thống ghi nhận và cổ đông được coi là tham dự nhưng không tiến hành bỏ phiếu với nội dung đó (Phiếu không thu về).
- d) Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.
- e) Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Thông tin đăng nhập là kết quả cuối cùng và không

được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

- f) Trường hợp chương trình hợp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cổ đông tiến hành biểu quyết bổ sung với nội dung đó. Nếu cổ đông không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.
- g) Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả bỏ phiếu trên hệ thống.

7) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến

- a) Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.
- b) Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về và tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự hợp.
- c) Tất cả các phiếu thu về được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận đều là phiếu hợp lệ.
- d) Phiếu biểu quyết của mỗi đại biểu đều được hệ thống ghi nhận theo: Số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.

8) Thông báo kết quả kiểm phiếu

Kết quả biểu quyết của từng nội dung được Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội trực tuyến.

9) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

- a) Việc lập biên bản Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như quy định tại Khoản 15 Mục III Điều này
- b) Biên bản được lập xong phải thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

10) Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- a) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội trực tuyến.
- b) Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp được công bố thông tin được thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Mục III Điều này.

VI. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiinh tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị qu hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.

ĐIỀU 3. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

1) Vai trò

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2) Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; Quyết định giải pháp, phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ;
- b) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua;
- c) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- d) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- e) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- f) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- g) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, (các) quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quy chế quản lý cổ phiếu, quy chế tài chính của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- j) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- l) Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
- m) Quyết định việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- n) Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích của những người đó;
- o) Thông qua các giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ trên 20% đến dưới 35% tổng tài sản

được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 167.3 Luật Doanh Nghiệp.

- p) Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
 - q) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định;
 - r) Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả Cổ tức hoặc xử lý lỗi phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - s) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
 - t) Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
 - u) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
 - v) Quyết định phương án phát hành trái phiếu, loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành đối với các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm chứng quyền và nội dung liên quan khác nhưng phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất;
 - w) Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được ĐHĐCĐ ủy quyền;
 - x) Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên ĐHĐCĐ;
 - y) Quyết định các vấn đề khác không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp Luật và nghị quyết của ĐHĐCĐ (nếu có);
 - z) Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 3) Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**
- a) **Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**
 - Số lượng thành viên Hội đồng quản trị có từ 3 đến 11 thành viên. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
 - Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
 - b) **Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị**
 - Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định pháp luật.

- Trường hợp Công ty trở thành công ty đại chúng chưa niêm yết và chuyển đổi hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.
- Trường hợp Công ty trở thành công ty niêm yết thì tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:
 - Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
 - Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
 - Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.
- Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:
 - Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;
 - Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Công ty.
 - Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị:
 - Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của

Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

- Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để Cổ Đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:
 - Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - Trình độ chuyên môn;
 - Quá trình công tác;
 - Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có) và các bên có liên quan của Công ty;
 - Các thông tin khác (nếu có);
 - Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở

hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.

e) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Nếu thành viên đó vi bất kỳ quy định nào của Luật Doanh Nghiệp hoặc Pháp Luật bị cấm làm thành viên HĐQT;
- Nếu thành viên đó từ chức bằng một thông báo bằng văn bản gửi tới trụ sở chính của Công ty và được ĐHĐCĐ chấp thuận;
- Nếu thành viên đó bị qua đời hoặc rối loạn tâm thần và các thành viên khác của HĐQT nhận thấy rằng thành viên đó không còn đủ năng lực hành vi;
- Nếu thành viên đó trong vòng sáu (06) tháng liên tiếp không tham dự các cuộc họp của HĐQT mà không có sự chấp thuận của HĐQT trong các cuộc họp HĐQT, và HĐQT đã quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
- Bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp;
 - Trừ trường hợp quy định tại Khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

f) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:
 - Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty (nếu có);
- Các thông tin khác (nếu có);
- Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
- Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo trong vòng 24h kể từ khi xảy ra sự kiện theo quy định của pháp luật chứng khoán.

g) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- Bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị: Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn xin từ chức, Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới theo quy định.

4) Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

- a) Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
- b) Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
- d) Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục

riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

5) Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

a) Họp thường kỳ:

Bất kỳ thành viên HĐQT nào có thể triệu tập các cuộc họp HĐQT, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy (07) ngày làm việc trước khi bắt đầu cuộc họp. Sau đó: Chủ tịch có thể triệu tập họp vào bất kỳ thời điểm nào mà Chủ tịch cho là cần thiết, nhưng ít nhất mỗi quý phải họp một (01) lần.

b) Họp bất thường:

Bất kỳ thành viên HĐQT nào có thể triệu tập cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp HĐQT bất thường ngay lập tức khi có một trong những người sau đây gửi yêu cầu bằng văn bản đưa ra mục đích và nội dung các vấn đề cần phải thảo luận:

- TGD hoặc ít nhất năm (05) Người Điều Hành Doanh Nghiệp khác;
- Ít nhất hai (02) thành viên của HĐQT; hoặc
- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- Đa số các thành viên BKS.
- Các trường hợp khác (nếu có).

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu trên. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

e) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

f) Cách thức biểu quyết

- Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Mục I Điều này;
 - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
 - Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác (nếu được HĐQT đồng ý).
- Mỗi thành viên HĐQT hoặc người thay thế thành viên HĐQT, và người được ủy quyền tham dự họp sẽ có một (01) phiếu biểu quyết.
- Thành viên của HĐQT không biểu quyết về bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận hoặc đề xuất nào mà có quyền lợi của thành viên đó, hoặc liên quan tới các nghĩa vụ của thành viên đó mà xung đột hoặc có thể xung đột với lợi ích của Công ty. Thành viên HĐQT sẽ không được tính vào số đại biểu tối thiểu có mặt tại buổi họp nếu nghị quyết thông qua tại cuộc họp là về vấn đề mà thành viên đó mà không được phép biểu quyết.
- Nếu có bất kỳ vấn đề nào phát sinh tại cuộc họp có liên quan đến lợi ích của thành viên HĐQT hoặc liên quan tới quyền biểu quyết của thành viên HĐQT và vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên HĐQT đó, thì vấn đề đó sẽ được chuyển tới Chủ tọa cuộc họp và quyết định của Chủ tọa sẽ là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ.

g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Các Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp HĐQT có 100% số thành viên HĐQT trực tiếp

(bất kể có mặt trực tiếp, thông qua cuộc gọi hội thoại hoặc các hình thức giao tiếp khác) và ủy quyền tham dự, là hợp lệ và có hiệu lực, ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định. Để tránh hiểu nhầm, Điều này cũng được áp dụng cho bất kỳ quyết định nào được HĐQT thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước

ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp.
- Thời gian, địa điểm họp.
- Mục đích, chương trình và nội dung họp.
- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do.
- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp.
- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng.
- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 4.j) Điều này.

j) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị

Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký biên bản họp Hội đồng quản trị nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định từ khoản 5.i) Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

k) Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị

Việc công bố nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều

lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

6) Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị Công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

Người phụ trách quản trị công ty của Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty.

b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp.

c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điểm a này.
- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công.
- Có đơn từ chức và được chấp thuận.

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty phải được thông báo theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.

e) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

ĐIỀU 4. BAN KIỂM SOÁT

1) Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

a) Ban Kiểm soát (BKS) có các quyền, nghĩa vụ sau:

- Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được

- chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty.
- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
 - Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác.
 - Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.
 - Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
 - Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
 - Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

- Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
- Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
- Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản nêu trên mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
- Trường hợp phát hiện có thành viên Ban Kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

2) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát

a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát

- Số lượng Kiểm soát viên của Công ty từ 03 đến 05 Kiểm soát viên. Số lượng cụ thể thành viên Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Ban kiểm soát bao gồm một Trưởng ban và các thành viên. Trưởng Ban kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện tương ứng quy định tại khoản 2 Điều 168 và Điều 169 của Luật Doanh nghiệp.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát

- Cổ Đông nắm giữ tối thiểu đến 10% Cổ Phần có quyền biểu quyết có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại quy chế của Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.

e) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

- Nếu thành viên đó bị Pháp Luật cấm thực hiện vai trò thành viên BKS;
- Nếu thành viên đó từ chức và gửi thông báo tới trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận của ĐHĐCĐ;

- Thành viên bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên khác của BKS nhận thấy thành viên đó không đủ năng lực hành vi;
 - Nếu thành viên đó trong sáu tháng liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS và BKS quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống;
 - Thành viên đó bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức thành viên BKS theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.
- f) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**
Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty phải được thông báo theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.
- g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban Kiểm soát**
- Thành viên BKS được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
 - Thành viên BKS được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
 - Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

ĐIỀU 5. TỔNG GIÁM ĐỐC

1) Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

- a)** Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
- b) Tổng Giám đốc có các quyền và trách nhiệm sau:**
- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị, ĐHĐCĐ (trừ trường hợp được ủy quyền, phân công);
 - Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch, phương án đầu tư của Công ty đã được ĐHĐCĐ hoặc Hội đồng quản trị phê duyệt;
 - Chịu trách nhiệm điều hành, quản lý và tổ chức thực hiện các công việc, hoạt động của Công ty trong thi công xây dựng, lắp đặt, bảo hành, sửa chữa, cải tạo công trình, đảm bảo chất lượng công trình xây dựng, đảm bảo an ninh an toàn và phòng chống cháy nổ trong hoạt động xây dựng;
 - Quyết định các vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị bao

- gồm việc đại diện cho Công ty tham gia ký kết và thực hiện các loại hợp đồng/giao dịch thuộc lĩnh vực xây dựng, trừ các hợp đồng/giao dịch thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty (trừ trường hợp được ủy quyền, phân công);
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, tuyển dụng, cách chức, quyết định mức lương và phụ cấp (nếu có)... đối với các chức danh còn lại, ngoại trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty, các chức danh theo quy chế phân quyền, quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
 - Tổ chức thực hiện và điều hành hoạt động, các quy trình phối hợp của các Khối/Phòng/Ban trong Công ty, quy trình quản lý chất lượng, hoặc các quy trình quản lý hoạt động xây dựng khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy chế phân quyền, quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
 - Đại diện cho Công ty (hoặc ủy quyền đại diện lại cho nhân sự chuyên trách) trong hoạt động tố tụng mà Công ty được xác định tham gia với tư cách là nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trước tòa án, trọng tài về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực xây dựng của Công ty;
 - Các giao dịch khác mà Tổng Giám đốc được quyền quyết định theo các quy chế phân cấp và phân quyền nội bộ hoặc theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

a) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc người khác làm Tổng Giám đốc. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thay mặt Hội đồng quản trị ký hợp đồng quy định về tiền lương, thưởng, ưu đãi, và các quy định lao động khác đối với Tổng Giám đốc.

b) Miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

c) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

Công bố thông tin theo quy định về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

d) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

ĐIỀU 6. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1) Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

- a) **Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc**
- Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
 - Trưởng Ban kiểm soát cử thành viên của Ban tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
 - Tổng Giám đốc có thể trực tiếp hoặc cử thành viên khác của Ban Tổng Giám đốc tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thành viên Ban Tổng Giám đốc dự họp có thể tham gia thảo luận, nhưng không tham gia biểu quyết.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp này cho Trưởng Ban kiểm soát hoặc và Tổng Giám đốc trong thời gian bảy (07) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp Hội đồng quản trị.
 - Khi cần thiết, Trưởng Ban kiểm soát có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Tổng Giám đốc tham gia cuộc họp của Ban kiểm soát để thảo luận về những vấn đề liên quan. Thư mời có đầy đủ nội dung cần thiết, được chuyển đến người được mời ít nhất ba (03) ngày trước cuộc họp. Trưởng Ban kiểm soát sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong thời gian bảy (07) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
 - Khi cần thiết, Giám đốc có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc. Thư mời có đầy đủ nội dung cần thiết, được chuyển đến người được mời ít nhất ba (03) ngày trước cuộc họp. Tổng Giám đốc sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian bảy (07) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
- b) **Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát**
Người quản trị Công ty/ Thư ký Công ty có trách nhiệm gửi bản sao các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát (trong thời hạn 10 ngày) để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình.
- c) **Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc**
Người quản trị Công ty/ Thư ký Công ty có trách nhiệm gửi bản sao các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc (trong thời hạn 10 ngày) để Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nhiệm vụ của mình.
- d) **Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị**
- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:

- Có đề nghị của đa số thành viên Ban kiểm soát;
 - Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất ba (03) người quản lý khác.
- Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 2 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- e) **Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao**
- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao, theo định kỳ (quý, 06 tháng, năm), hoặc khi có yêu cầu.
 - Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền thông qua truyền đạt của Tổng Giám đốc) yêu cầu các thành viên Ban Tổng Giám đốc và trưởng, phó phòng ban Công ty báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
- f) **Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc**
- Định kỳ (quý, 06 tháng, năm), Tổng Giám đốc phải tổ chức họp Ban Tổng Giám đốc để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị.
 - Biên bản họp phải lưu trữ, làm cơ sở trích dẫn, đưa thông tin vào các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
- g) **Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**
- Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông; kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty; kế hoạch kinh doanh hàng năm đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Báo cáo hoạt động điều hành Công ty, trong đó cung cấp chi tiết tình hình tổ chức và hoạt động của Công ty.
 - Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính kế tiếp.
 - Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.
 - Kiến nghị số lượng nhân sự quản lý, các chức danh khác mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết, nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định chính sách về công tác nhân sự quản lý.

- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, chính sách và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động.
- Chuẩn bị và đệ trình đề Hội đồng quản trị thông qua các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng phục vụ hoạt động quản lý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh.
- Tất cả thông tin, báo cáo đều được thực hiện bằng văn bản chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trường Ban kiểm soát.

h) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên

- Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:
 - Hội đồng quản trị đảm bảo rằng tất cả tài liệu, thông tin về nội dung hợp, tài liệu, biên bản họp, nghị quyết họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các báo cáo của Tổng Giám đốc và người điều hành khác trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do công ty phát hành, được cung cấp cho Ban kiểm soát cùng thời điểm và phương thức như cung cấp với thành viên Hội đồng quản trị.
 - Ngoài các thông tin báo cáo định kỳ, Ban kiểm soát được quyền yêu cầu Hội đồng quản trị cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc:
 - Tổng Giám đốc và người điều hành khác thực hiện cung cấp thông tin theo định kỳ các công việc theo quy định của Công ty.
 - Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến công việc mà thành viên Ban kiểm soát được phân công thực hiện.
 - Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Công ty, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cần báo cáo ngay cho Ban kiểm soát Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, báo cáo trong khoảng thời gian nhanh nhất. Các văn bản báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời thời điểm và theo phương thức như gửi đến thành viên Hội đồng quản trị.
- Phối hợp hoạt động giữa Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị:
 - Hội đồng quản trị được quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và các đơn vị báo cáo thực hiện việc cung cấp thông tin, chấp hành chế độ báo cáo nhằm thực hiện chức năng quản trị, kiểm soát theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Các thông tin, số liệu báo cáo, cung cấp cho Hội đồng quản trị phải đảm bảo tính trung

thực, khách quan, kịp thời, đầy đủ, phản ánh đúng tình hình hoạt động của Công ty, phù hợp với yêu cầu quản trị và quy định pháp luật. Tổng Giám đốc có trách nhiệm thiết lập và duy trì thực hiện chế độ thông tin báo cáo đối với Hội đồng quản trị bao gồm cả cách thức gửi/nhận thông tin, báo cáo đảm bảo an toàn, bảo mật theo quy định của Hội đồng quản trị.

2) Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác

a) Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng quản trị, nhân sự quản lý

- Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
- Tổng Giám đốc chủ trì công tác đánh giá nhân sự quản lý từ trường, phó phòng, ban Công ty trên cơ sở căn cứ vào quy chế hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động hàng năm của từng bộ phận và của toàn Công ty để phân loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

b) Khen thưởng:

- Hàng năm, căn cứ vào nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quyết định mức khen thưởng đối với Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành, Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ phân phối giữa Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành.
- Chế độ khen thưởng: bằng tiền và/hoặc bằng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho công nhân viên (nếu có).
- Nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ quỹ khen thưởng của Công ty, quỹ khen thưởng của ban quản lý điều hành khi đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận.
- Mức khen thưởng: Căn cứ vào tình hình thực tế của từng năm để xây dựng mức khen thưởng cụ thể.

c) Xử lý vi phạm và kỷ luật

- Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định mức độ kỷ luật, hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật và các văn bản của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và nhân sự quản lý không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và nhân sự quản lý khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định Công ty, thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8. CÔNG BỐ THÔNG TIN

- 1) Công ty phải công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin cho cổ đông và công chúng đầu tư. Công ty phải công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin khác nêu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.
- 2) Cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư được tiếp cận một cách công bằng. Ngôn ngữ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư.
- 3) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty có trách nhiệm sau: công bố các thông tin của Công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

ĐIỀU 9. BỔ SUNG, SỬA ĐỔI QUY CHẾ

- 1) Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
- 2) Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC QUY CHẾ

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG bao gồm 10 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2024



QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
BẰNG HÌNH THỨC HỌP TRỰC TUYẾN

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông theo chương trình của Đại hội, quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (“SCG”) và quy định của pháp luật.
- Đảm bảo quy định hạn chế tập trung đông người theo chủ trương của Nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả Quý cổ đông có thể tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông từ nhiều địa điểm khác nhau.

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Tất cả các cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự họp lệ, khách mời Đại hội đồng cổ đông của SCG đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ SCG và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 của SCG bằng hình thức trực tuyến và quy định về việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cổ đông: là người sở hữu ít nhất một cổ phần SCG, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ chốt ngày 21/03/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền họp lệ bằng văn bản.

2. Đại hội trực tuyến: là hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.



3. Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến: bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống EzGSM bằng Tài khoản truy cập được SCG cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

4. Bỏ phiếu điện tử: Là việc cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử thông qua Hệ thống EzGSM theo quy định tại Quy chế này.

5. Phương tiện điện tử: là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự.

6. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến: là việc cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của SCG.

7. Thông tin đăng nhập: Bao gồm Tên đăng nhập (Username) và Mật khẩu (Password) được SCG cung cấp duy nhất cho từng cổ đông tại thư mời họp. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập và các yếu tố định danh khác để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền sử dụng Thông tin đăng nhập để tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống.

8. Phiên đăng nhập (Session): Là thời gian tính từ thời điểm cổ đông truy cập thành công vào Hệ thống cho đến khi: (i) hoặc là cổ đông thực hiện đăng xuất khỏi Hệ thống; (ii) hoặc cổ đông truy cập trên thiết bị khác; (iii) hoặc thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến đã kết thúc; (iv) hoặc cổ đông tắt ngang (close) Hệ thống.

9. Hệ thống: là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

10. Thời gian mở cửa Hệ thống: là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và có thể biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội. Hệ thống sẽ đóng truy cập theo thông báo của Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức Đại hội.

CHƯƠNG II. NỘI DUNG QUY CHẾ

Điều 4. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội trực tuyến

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến theo đúng quy định tại Điều lệ SCG và pháp luật.

2. Cổ đông đăng ký tham dự đại hội theo quy định tại Quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có sự tham dự của số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tại thời điểm khai mạc Đại hội, số lượng cổ đông được xác định tham dự Đại hội trực tuyến được định nghĩa tại Điều 3. Lưu ý, hệ thống sẽ mở hiệu lực và biểu quyết từ 8h30, thứ bảy ngày 20 tháng 04 năm 2024. Cổ đông có thể đăng nhập vào hệ thống, tiến hành đăng ký tham dự kể từ

thời điểm mở hiệu lực biểu quyết. Diễn biến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát trực tiếp theo thời gian và tiến trình trong Thư mời họp.

Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội, Người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại theo quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 145 Luật doanh nghiệp.

4. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Hệ thống phải được duy trì hoạt động an toàn và ổn định, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu kết nối, tham dự của các cổ đông.

- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

- Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

- Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được ghi nhận, lưu giữ và sử dụng theo đúng quy định.

Điều 5. Điều kiện tham dự đại hội

Các cổ đông của SCG theo danh sách chốt ngày 21/03/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp, đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc ủy quyền cho đại diện của cổ đông tham dự họp theo hình thức trực tuyến, biểu quyết điện tử.

Điều 6. Khách mời tại địa điểm chính tổ chức Đại hội trực tuyến

Bao gồm người giữ các chức danh quản lý của SCG, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính Công ty, đại diện công ty kiểm toán (nếu có).

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

- Tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội theo quy định tại Điều lệ SCG, Quy chế này và các hướng dẫn trên website: <https://scgr.vn/dai-hoi-dong-co-dong/>.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận tại Đại hội theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

- Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

- Phải đăng ký thông tin số điện thoại di động, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác để Ban Tổ chức đại hội gửi thư mời họp và/hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu hoàn toàn trách

nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký. Trường hợp cần điều chỉnh thông tin hay hướng dẫn, cổ đông liên hệ Ban tổ chức đại hội theo số điện thoại đã được ghi trên Thư mời họp/Thông báo mời họp.

- Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu qua phương thức điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý như bỏ phiếu tại Đại hội trực tiếp.

- Cổ đông được sử dụng thông tin đăng nhập do SCG cung cấp để truy cập, tham dự và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho toàn bộ nội dung biểu quyết của Đại hội. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi cổ đông thoát khỏi hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Thông tin đăng nhập của mình truy cập vào Hệ thống trong thời gian diễn ra Đại hội tính từ thời điểm Hệ thống mở cửa cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết đến lúc đóng Hệ thống.

- Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu điện tử trên hệ thống. SCG sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập. Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông và người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo thông tin đăng nhập đã được cấp.

- Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình, có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất Hệ thống.

Điều 8. Ban Tổ chức đại hội

1. Ban Tổ chức đại hội là cơ quan do Hội đồng quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban Tổ chức đại hội do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Ban Tổ chức đại hội có trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này.

b. Hướng dẫn, là đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

d. Thực hiện các công việc khác theo quy định của Hội đồng quản trị.

Điều 9. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức đại hội. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông có 02 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên.

2. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông có trách nhiệm:

a. Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ SCG và Quy chế này.

b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội.

3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

Điều 10. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 05 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội;

- Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Quyền của Đoàn Chủ tịch:

- Đoàn Chủ tịch có quyền thực hiện các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách hợp lệ và có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp;

- Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 11. Ban Thư ký

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp. Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

a. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Đoàn Chủ tịch.

b. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội trực tuyến và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội

c. Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết để đại hội thông qua trước khi kết thúc đại hội.

d. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Điều 12. Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa giới thiệu thành viên Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Hướng dẫn cổ đông cách thức biểu quyết/bầu cử tại Đại hội trực tuyến.
2. Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử;
3. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.
4. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu

Điều 13. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến (Check-in)

1. Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của SCG được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống; chuẩn bị thiết bị và kết nối Internet để có thể truy cập và sử dụng phần mềm ĐHĐCĐ trực tuyến theo đúng hướng dẫn của SCG. SCG sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo chương trình chung, nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập hoặc lỗi truy cập do thiết bị và đường truyền của riêng cổ đông.

2. Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho SCG theo quy định. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, SCG có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD, Số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ liên lạc. SCG có thể gửi thông tin tên đăng nhập và mật khẩu để cổ đông tham dự và biểu quyết thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông.

3. SCG khuyến nghị: khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, cổ đông nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

4. Hệ thống sẽ mở hiệu lực biểu quyết từ 08h30, thứ bảy ngày 20 tháng 04 năm 2024, cổ đông có thể đăng nhập vào hệ thống, tiến hành đăng ký tham dự và tiến hành biểu quyết trực tuyến kể từ thời điểm mở hiệu lực. Cổ đông được tính là tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến khi và chỉ khi đã xác nhận tham dự Đại hội thành công trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

5. Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

6. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và ủy quyền phải được lập thành bản cứng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của SCG, sau khi nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền có xác nhận hợp lệ, SCG sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. SCG cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về SCG.

7. Cổ đông có thể hủy bỏ ủy quyền đã thực hiện nhưng phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền cho công ty trước lúc khai mạc Đại hội. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu người đại diện theo ủy quyền đã tiến hành xác nhận tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Chương trình nghị sự

1. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
- b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

5. Công ty phải tiến hành công bố thông tin về việc bổ sung chương trình và nội dung họp theo đúng quy định của Pháp luật. Cổ đông có trách nhiệm theo dõi việc thay đổi, bổ sung chương trình họp và các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của công ty. Công ty không chịu trách nhiệm nếu cổ đông không cập nhật đầy đủ thông tin liên quan đến việc chỉnh sửa nội dung chương trình họp.

Điều 15. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

11/01/2024 11:51

1. Thời điểm biểu quyết

a. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở hiệu lực biểu quyết trên hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết tại Đại hội theo tuyên bố của Chủ tọa Đại hội. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được Hệ thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

b. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố công khai trước Đại hội.

2. Cách biểu quyết

a. Cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập được SCG cung cấp tại Thư mời họp để truy cập vào website: <https://ezgsm.fpts.com.vn/> theo hướng dẫn được đăng tải trên website SCG để thực hiện biểu quyết.

b. Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng **“Tán thành”**, **“Không tán thành”**, **“Không ý kiến”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông có thể thay đổi ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn lại ý kiến biểu quyết và nhấn nút **“Thay đổi biểu quyết”** để xác nhận ý kiến biểu quyết sau cùng.

Tùy theo diễn biến và Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông dự kiến, việc bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội có thể chia thành nhiều lần biểu quyết khác nhau. Cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến tuân thủ thời gian biểu quyết tương ứng với từng lần theo tuyên bố của Chủ tọa và thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết với tất cả các nội dung của cùng một lần biểu quyết. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu tồn tại nội dung biểu quyết chưa được đại biểu cho ý kiến (không đánh dấu chọn vào ô nào). Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ cảnh báo nếu phiếu không hợp lệ, cổ đông có trách nhiệm điều chỉnh phiếu hợp lệ và gửi kết quả về hệ thống. Phiếu không hợp lệ không được hệ thống ghi nhận và cổ đông được coi là tham dự nhưng không tiến hành bỏ phiếu với nội dung đó (Phiếu không thu về).

c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

d. Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống

đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Thông tin đăng nhập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

e. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cổ đông tiến hành biểu quyết bổ sung với nội dung đó. Nếu cổ đông không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.

f. Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả bỏ phiếu trên hệ thống.

3. Thử lệ biểu quyết

a. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một đơn vị biểu quyết;

b. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Điểm a Điều 26.1 Điều lệ SCG và khoản 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

c. Các nghị quyết của ĐHĐCĐ về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty quy định tại Điều 16 Điều lệ;
- Sửa đổi và bổ sung Điều lệ.

- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của SCG;

- Tổ chức lại (gồm chia, tách, sáp nhập hoặc hợp nhất) hoặc giải thể Công ty.

d. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Cách thức và kết quả kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.

b. Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về và tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

c. Tất cả các phiếu thu về được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận đều là phiếu hợp lệ.

d. Phiếu biểu quyết của mỗi đại biểu đều được hệ thống ghi nhận theo: Số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.

e. Kết quả biểu quyết của từng nội dung được Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội trực tuyến.

Điều 16. Thảo luận tại Đại hội trực tuyến

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

2. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến.

3. Cổ đông có thể thảo luận tại Đại hội trực tuyến bằng cách gửi ý kiến thông qua hòm thư tại hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến (EzGSM), gửi email đến Ban tổ chức ĐHĐCĐ hoặc các phương thức khác. Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cổ đông và gửi cho Đoàn Chủ tịch, đồng thời lưu lại tên cổ đông, mã cổ đông (nếu có) và nội dung câu hỏi.

4. Cổ đông đưa ra ý kiến ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận; sẽ truất quyền tham dự Đại hội khi cổ đông cố tình không chấp hành các quy định của Đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

5. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được SCG tiếp tục trả lời cho cổ đông theo hình thức phù hợp.

Điều 17. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội trực tuyến phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 18. Các sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của Công ty như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, dịch bệnh, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và/hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm phát sinh sự cố.

2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể tiếp tục diễn ra trong thời gian 60 phút kể từ thời điểm phát sinh sự cố, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng



(nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong cuộc họp Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất

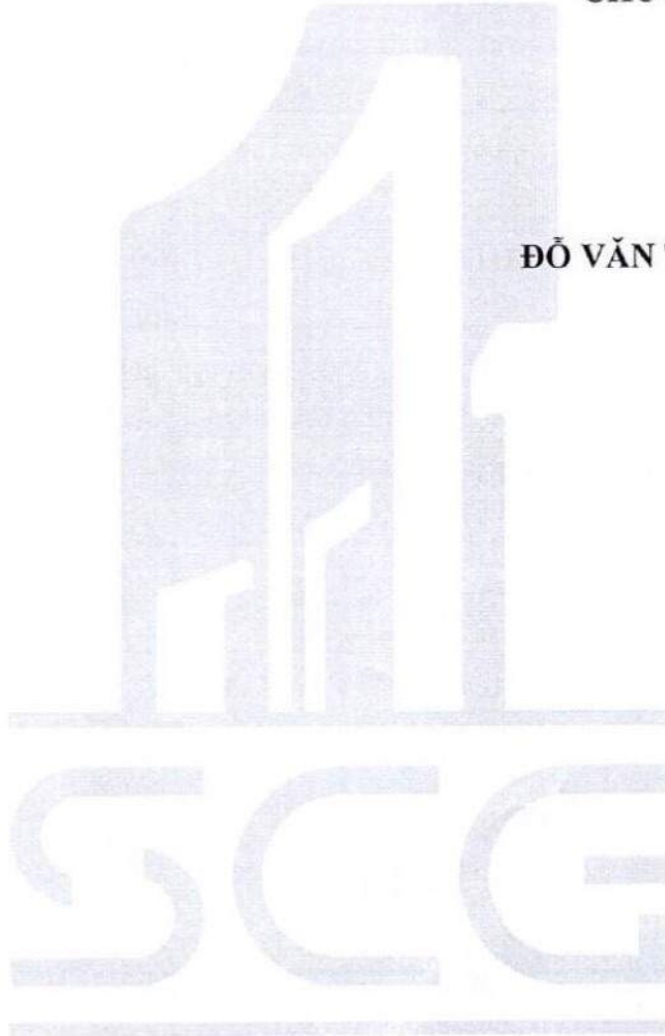
CHƯƠNG III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của SCG bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử bao gồm 19 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐỖ VĂN TRƯỜNG





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2024 - 2029)**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Ban Tổ chức Đại hội công bố Thông báo về việc đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG như sau:

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, Người được ủy quyền

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG:

1. Thông báo này hướng dẫn các điều kiện và thủ tục đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.
2. Các cổ đông, ứng viên tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Thông báo này.

III. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2024 - 2029:

1. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT bổ sung: 01 người
2. Nhiệm kỳ: 2024 - 2029
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên HĐQT (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 29.4 Điều lệ công ty và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP), cụ thể:
 - Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;



- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của không quá 05 công ty khác.

2. Quy định đề cử/ứng cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Sở hữu 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (01) một ứng viên vào HĐQT;
- Trên 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối (02) hai ứng viên vào HĐQT;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (03) ba ứng viên vào HĐQT;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (04) bốn ứng viên vào HĐQT;
- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (05) năm ứng viên vào HĐQT;
- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (06) sáu ứng viên vào HĐQT;
- Từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (07) bảy ứng viên vào HĐQT;
- Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử (08) tám ứng viên vào HĐQT.

Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu thành viên HĐQT.

3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT

a. Hồ sơ đề cử/ứng cử vào HĐQT

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <https://scgr.vn/dai-hoi-dong-co-dong/>)



- Đơn xin đề cử/ứng cử vào HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu; Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Người đề cử/ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

b. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước **17h00 giờ, ngày 06/04/2024:**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Ban tổ chức Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

4. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trong phần bầu cử thuộc hệ thống biểu quyết – bầu cử.

Trên đây là toàn bộ quy định về thông báo đề cử, ứng cử thành viên để bầu HĐQT, BKS của Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ VĂN TRƯỜNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu

..., ngày tháng năm 2024

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

Cô/đồng/Nhóm cổ đông có tên trong danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG tại ngày đăng ký cuối cùng 21/03/2024:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ Chiếu/DKKD, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà :

Ngày sinh :

Địa chỉ thường trú :

CCCD/Hộ chiếu/CMND số:..... Ngày cấp tại

Trình độ học vấn :..... Chuyên ngành :

Làm ứng cử viên cho vị trí: Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí nêu trên theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Xin trân trọng cảm ơn.

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử;
- Bản sao CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).



Mẫu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày tháng năm 2024

ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

Tôi tên là:

Ngày sinh:..... Nơi sinh

Địa chỉ thường trú :

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp tại.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu:cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG, tôi xin tự ứng cử vào vị trí: Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 4 x 6

(ảnh mẫu mới nhất)



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/đề cử vào Hội đồng quản trị)

1. Họ và tên: Giới tính: Nam/Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Cấp ngày ... / ... / ... Tại
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại liên lạc:
Email:
7. Trình độ văn hoá:
8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
9. Quá trình công tác:
.....
.....
.....
10. Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (nếu có):
.....
.....
11. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
.....
.....
12. Số CP nắm giữ:, chiếm % vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
+ Cá nhân sở hữu:
13. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
14. Danh sách người có liên quan của người khai¹:



STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCNDKDN, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ của công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (nếu có)	Mối quan hệ

1				
2				
3				

14. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (nếu có):

.....
.....

15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG (nếu có):

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)



¹Người có liên quan theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán 2019 và Khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2020.



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024



DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Nhiệm kỳ 2024 - 2029)**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG;
- Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Ban Tổ chức Đại hội công bố Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG như sau:

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- DHDCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, Người được ủy quyền

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG:

1. Quy chế này áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
2. Đối tượng có quyền bầu cử: là các cổ đông sở hữu có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 21/03/2024) có mặt tại Đại hội.



3. Áp dụng cho bầu cử danh sách ứng cử viên đề cử, ứng cử vào HĐQT được nêu trong Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029.

III. TIÊU CHUẨN CỦA THÀNH VIÊN HĐQT

Điều kiện và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT được quy định tại Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 ngày 29/03/2024 của Công ty.

IV. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2024 -2029

1. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào HĐQT.

2. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp*).
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT.
- Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
- Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có thể thay đổi kết quả bầu cử cho đến trước khi kết thúc thời gian biểu quyết và bầu cử theo quy định.

3. Phiếu bầu cử

1. Bỏ phiếu bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử

Đại biểu tiến hành bầu cử thông qua phiếu điện tử tương tự như cách ghi phiếu bầu cử trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Theo đó:

- Bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều số phiếu cho một số ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô trống tại ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng. Trường hợp Cổ đông chọn hình thức “Bầu dồn đều” cho một hoặc một số ứng viên, Cổ đông đánh dấu vào ô trống tại ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng. Hệ thống sẽ tự chia số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn tương ứng với các ứng viên. Trường hợp chia số phiếu bầu cho các ứng viên bị lẻ, hệ thống

sẽ tự động hủy phần lẻ và số phiếu bầu được ghi nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống.

- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho các ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “**Số phiếu bầu**”.

Sau khi nhập xong phiếu bầu cử, đại biểu nhấn “**Bầu cử**” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến hệ thống. Đại biểu có quyền thay đổi kết quả bầu cử. Kết quả bầu cử được ghi nhận là kết quả bầu cử được lưu trên hệ thống cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Các phiếu bầu sau đây được hệ thống coi là không hợp lệ và sẽ được tính là phiếu không thu về:

- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được ĐHDCĐ thông qua.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không bằng tổng số phiếu bầu được ghi trên phiếu bầu cử.
- Phiếu bầu cử được hệ thống ghi nhận khi đã hết thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định.

Đối với các phiếu bầu không hợp lệ, hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ có cảnh báo đến đại biểu tham dự ĐHDCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Đại biểu có trách nhiệm điều chỉnh phiếu bầu cho hợp lệ. Hệ thống không ghi nhận phiếu bầu không hợp lệ và đại biểu được coi là không tham gia bỏ phiếu bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

2. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên


- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

4. Hiệu lực thi hành



- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG kết thúc.
- Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH

ĐỖ VĂN TRƯỜNG





CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/2024/SCG/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2024



ĐU' THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG ("**Công Ty**");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công Ty ngày ... /04/2024.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo số 01/SCG/BC-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 (Báo cáo số 02/SCG/BC-TVHĐQTĐL ngày 29/3/2024 của thành viên độc lập Hội đồng quản trị).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban điều hành (Báo cáo số 03/SCG/BC-BĐH ngày 29/3/2024 của Ban điều hành).
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo số 04/SCG/BC-BKS ngày 29/3/2024 của BKS).
- Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 (theo Tờ trình số: 01/SCG/TTr-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).
- Điều 6.** Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (theo Tờ trình số: 02/SCG/TTr-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).
- Điều 7.** Thông qua kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 (theo Tờ trình số: 03/SCG/TTr-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).
- Điều 8.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (theo Tờ trình số: 04/SCG/TTr-BKS ngày 29/3/2024 của BKS).
- Điều 9.** Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") (theo Tờ trình số: 05/SCG/TTr-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).
1. Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quốc Oanh do có Đơn từ nhiệm;
 2. Bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT, nhiệm kỳ: 2024 – 2029. Cụ thể bầu:
- Ông/Bà: ...



3. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị sau bầu cử:

STT	Họ tên	Chức danh trong HĐQT
1	Đỗ Văn Trường	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên độc lập HĐQT
3	Bùi Văn Tư	Thành viên HĐQT
4	Hồ Đức Việt	Thành viên HĐQT không điều hành
5		Thành viên HĐQT

Điều 10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty (theo Tờ trình số 06/SCG/TTr-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).

Điều 11. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty (theo Tờ trình số 07/SCG/TTr-HĐQT ngày 29/3/2024 của HĐQT).

Điều 12. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban Kiểm soát Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nơi nhận:

- Website và CBTT;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

ĐỖ VĂN TRƯỜNG

